

*

KẾ HOẠCH NHÁNH I: DI SẢN QUÊ HƯƠNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 28/4/2025 đến 2/5/2025)

Người thực hiện: Nguyễn Thị Hiên

* Thứ tư, ngày 28 tháng 4 năm 2025

Hoạt động học: Tìm hiểu lá cờ Việt Nam (5E) Quyền 18

Lĩnh vực PTNT

I. Mục đích – yêu cầu:

- 1. Khoa học:** - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của lá cờ Tổ Quốc: Lá cờ có dạng hình chữ nhật, nền màu đỏ, ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng. Biết lá cờ đỏ sao vàng là quốc kỳ của nước Việt Nam, là biểu tượng và là niềm tự hào dân tộc của mỗi người dân Việt Nam. Biết lá cờ Tổ Quốc thường được treo ở các cơ quan, trường học, trước nhà, treo vào những ngày hội ngày lễ...
- 2. Công nghệ:** Trẻ sử dụng các dụng cụ, công cụ và nguyên vật liệu để tạo ra những lá cờ có chất liệu khác nhau
- 3. Kỹ thuật:** Trẻ biết thiết kế quy trình các bước làm ra lá cờ
- 4. Nghệ thuật:** Trẻ sử dụng kỹ năng vẽ, sắp xếp theo bố cục, phối hợp màu sắc, đo kích thước... để tạo ra lá cờ
- 5. Toán học:** Trẻ đếm số lượng các hình, sắp xếp theo qui tắc, đo lường kích thước, định hướng không gian.

II. Chuẩn bị: Dụng cụ và nguyên vật liệu:

- Các loại vải, giấy màu các loại, Vi deo, hình ảnh lá cờ Việt Nam...
- Dây, cán cờ bằng que gỗ, que tre, nhựa, kéo, băng dính 2 mặt, bút dạ, hồ dán, kéo, que, ống hút, hộp giấy để làm mô hình.

III. Tiến hành

E1. Gắn kết

Cô đọc câu đố về lá cờ:

“Cái gì nền đỏ
Giữa có sao vàng
Khắp nước Việt Nam
Đâu đâu cũng có?”

Lá cờ đỏ sao vàng là biểu tượng, quốc kỳ của nước Việt Nam đấy. Chúng mình có muốn biết vì sao lại có lá cờ đỏ sao vàng không?
Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu về lá cờ Việt Nam nhé!

E2. Khám phá:

Cô cho trẻ xem hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng.

- Cùng nhau thảo luận về đặc điểm của lá cờ Việt Nam và đo chiều dài, chiều rộng của lá cờ. (- Chúng mình có nhận xét gì về lá cờ Việt Nam? - Lá cờ có hình gì? Màu gì? Được làm từ chất liệu gì?)
- Ở giữa lá cờ có gì?)
- Trẻ cùng thảo luận và ghi đặc điểm của lá cờ vào bảng ghi chép.(Cô khái quát: Lá cờ đỏ sao vàng có hình chữ nhật, chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Mỗi khi đến ngày lễ lớn của đất nước là chúng ta lại thấy hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên khắp các nẻo đường. Vì lá cờ đỏ sao vàng là biểu tượng, quốc kỳ của nước Việt Nam.)
- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh lá cờ tung bay trên khắp các nẻo đường trong các ngày lễ.(Cho trẻ thảo luận và ghi chép)
- Cho trẻ xem lá cờ trong thời kỳ chiến tranh. (Cho trẻ thảo luận và ghi chép)
- Hỗ trợ trẻ chia nhóm - Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm, cho trẻ sử dụng các dụng cụ hỗ trợ và ghi chép lại.

=> Cô khái quát: Trải qua bao cuộc chiến tranh, qua bao nhiêu gian nan khó khăn, mất bao nhiêu mồ hôi và nước mắt ông cha ta mới giành được độc lập như ngày hôm nay. Và lá cờ Việt Nam là biểu tượng thiêng liêng nhất đó là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam. Nền cờ đỏ tượng trưng cho nhiệt huyết cách mạng, biểu tượng cho sự chiến đấu và chiến thắng. Màu vàng của ngôi sao tượng trưng cho linh hồn dân tộc, năm cánh sao vàng tượng trưng cho các tầng lớp nhân dân cùng đoàn kết trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Lá cờ đỏ sao vàng là biểu tượng, là niềm tự hào dân tộc của mỗi người dân Việt Nam đấy các con ạ.

- Giáo dục trẻ: Các con phải biết yêu quý tự hào lá cờ đỏ sao vàng, vì đó là biểu tượng thiêng liêng, và là niềm tự hào của mỗi con người Việt Nam. Vậy chúng mình phải làm gì để lá cờ Việt Nam tung bay trên thế giới và là niềm tự hào của mỗi người Việt Nam?

*** Mở rộng:** Cô cho trẻ xem hình ảnh các lá cờ khác (Cờ Đảng; Cờ Đoàn; cờ Đội; cờ đuôi nheo; cờ Thể thao...) trẻ cùng nhau thảo luận

E3. Giải thích chia sẻ:

- Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ khám phá được.
- Cô tổng hợp ý kiến và chia sẻ kiến thức cho trẻ về các nguyên vật liệu để làm ra lá cờ
- Hỗ trợ trả lời hoặc gợi ý cách tìm hiểu, làm rõ thông tin qua các phương tiện hỗ trợ (internet, ông bà bố mẹ, gợi mở 1 hoạt động khám phá tiếp theo....)
- Các nhóm chia sẻ về những kiến thức mình đã khám phá được.

*

- Đặt các câu hỏi, thắc mắc mà trẻ chưa giải đáp được.

E4. Áp dụng:

- Cô hỏi trẻ ý tưởng sáng tạo ra các sản phẩm lá cờ từ các nguyên vật liệu khác nhau

- Trẻ thảo luận, chia sẻ và thống nhất ý tưởng.

- Trẻ chia nhóm thành 4 nhóm thực hiện ý tưởng: Vẽ thiết kế mô hình, lựa chọn nguyên liệu và thực hiện thiết kế theo ý tưởng.

+ Nhóm 1: Làm lá cờ bằng giấy màu

+ Nhóm 2: Làm lá cờ bằng đề can

+ Nhóm 3: Làm lá cờ bằng vải

+ Nhóm 4: Làm lá cờ bằng li nông

- Cô động viên, hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.

E5. Đánh giá:

- Cô quan sát và đánh giá kiến thức của trẻ để đưa ra hoạt động phù hợp với từng đối tượng trẻ

- Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về sản phẩm của mình.

- Trẻ trưng bày, chia sẻ sản phẩm của mình, đưa ra các ý kiến động viên, góp ý cho sản phẩm của nhóm bạn.

- Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

*

*Thứ 3 ngày 29 tháng 4 năm 2025

Hoạt động học: **Truyện “ Sự tích Hồ Gươm” (Điều 34)**

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện
- Rèn trẻ nói to, rõ ràng, ngôn ngữ mạch lạc
- Thông qua câu chuyện giáo dục cho trẻ biết yêu quê hương đất nước, bảo vệ cảnh quan đất nước bảo vệ môi trường

II. Chuẩn bị:

- Tranh vi tính, rối dẹt

III. Tiến hành:

1.HĐ1: Ổn định

- Cô giới thiệu và cho trẻ chơi trò chơi “Con Rùa”
- Cô nói cách chơi và cho trẻ chơi
- **Cô cho trẻ quan sát cảnh Hồ Gươm và hỏi trẻ: Đây là nơi nào? Vì sao con biết đây là Hồ Gươm? Hồ Gươm còn có tên gọi nào khác?**
- **Hồ Gươm ở đâu?**
- **Vì sao lại có tên gọi là Hồ Hoàn Kiếm?** Để hiểu thêm về sự tích và vì sao lại có tên gọi Hồ Hoàn Kiếm hay Hồ Gươm chúng mình cùng lắng nghe cô kể chuyện: “Sự tích Hồ Gươm” sẽ rõ nhé.

2. HĐ2: Cô kể chuyện

- Cô kể lần 1 kết hợp điệu bộ, cử chỉ
- Tóm tắt nội dung: Câu chuyện kể về việc Rùa Vàng đã mang thanh gươm thần cho vua Lê mướn để đánh giặc Minh, khi đánh thắng giặc Minh nhà vua đã trả lại gươm thần cho Rùa Vàng trên hồ Tả Vọng, kể từ đó hồ này có tên là Hồ Gươm hay Hồ Hoàn Kiếm.
- Cô kể chuyện lần 2 kết hợp với rối dẹt

3. HĐ3: Đàm thoại

- Cô vừa kể câu chuyện gì?

*

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào ?
- Chuyện gì đã xảy ra khi quân lính của Lê Lợi đi đánh cá?
- Mọi người đã nói gì khi vớt thanh gươm lên?
- Vì sao truyện lại có tên gọi là Sự tích Hồ Gươm?
- Qua câu chuyện con thích nhất nhân vật nào? Vì sao?
- Cô giáo dạy trẻ: Niềm tự hào về truyền thống yêu nước , tinh thần đoàn kết dân tộc chống giặc ngoại xâm... và biết bảo vệ cảnh quan đất nước bảo vệ môi trường
- Cô kể chuyện lần 3 + kết hợp với xem hình ảnh trên vi tính
- Hỏi trẻ tên câu chuyện

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

****Thứ 4 ngày 30 tháng 4 năm 2025***

Hoạt động học: So sánh chiều rộng của 3 đối tượng

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết so sánh chiều rộng của 3 đối tượng và biết đọc kết quả

*

- Rèn trẻ kĩ năng so sánh chiều rộng để sắp xếp thứ tự về chiều rộng của 3 đối tượng và diễn đạt được các ý: rộng nhất, hẹp hơn, hẹp nhất.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 3 bư thiếp màu: đỏ, xanh, vàng có chiều dài bằng nhau, chiều rộng giảm dần.

- Đồ dùng của cô như của trẻ nhưng kích thước lớn hơn, một số bư thiếp giống và khác nhau. Một số đồ dùng đặt xung quanh lớp, tranh, sắp màu...

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn tập cách so sánh chiều rộng 2 đối tượng

- Cô đọc câu đố về lễ hội đèn Hùng?

- Cô đã chuẩn bị trang phục gì để đi lễ hội nhỉ?

- Đồ các con 2 chiếc khăn này ntn?

- Có bằng không? Vì sao?

- Chiếc khăn nào rộng? Chiếc khăn nào hẹp?

- Cho nhiều trẻ nhắc lại?

- Cô đưa 2 bư thiếp có màu sắc khác nhau ra yêu cầu trẻ so sánh xem bư thiếp nào rộng hơn, bư thiếp nào hẹp hơn (đặt không đúng cách), cho trẻ nhận xét.

- Cho trẻ đặt lại và so sánh. Cô khái quát lại

2. HĐ2: So sánh chiều rộng của 3 đối tượng

- Cho trẻ lấy đồ dùng về tổ ngồi.

- Cho trẻ so sánh bư thiếp đỏ với bư thiếp xanh, bư thiếp xanh và bư thiếp vàng. Trẻ nhận xét bư thiếp nào rộng nhất.

- Cho cả lớp, tổ, cá nhân nói (bư thiếp màu đỏ rộng nhất)

- Cô kiểm tra, nhận xét, động viên trẻ

- Cho trẻ so sánh bư thiếp vàng với bư thiếp xanh, bư thiếp xanh và bư thiếp đỏ. Trẻ nhận xét bư thiếp nào hẹp nhất.

- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân nói (bư thiếp màu vàng hẹp nhất)

- Cô kiểm tra, nhận xét, động viên trẻ

*

- Cho trẻ so sánh bư thiếp xanh với bư thiếp đỏ và vàng. Trẻ nhận xét bư thiếp xanh hẹp hơn bư thiếp đỏ nhưng lại rộng hơn bư thiếp vàng
- Hỏi cả lớp, tổ, cá nhân (bư thiếp màu vàng hẹp nhất, bư thiếp màu xanh rộng hơn, bư thiếp màu đỏ rộng nhất)
- Cô kiểm tra, nhận xét, động viên trẻ
- Sau đó trẻ giờ bư thiếp theo yêu cầu của cô (Bư thiếp rộng nhất, hẹp hẹp hơn, hẹp nhất)

3. HĐ3: Luyện tập

- TC1: Thi xem ai nhanh: Trẻ chia làm 3 đội lên nhất và gắn các bư thiếp theo yêu cầu của cô(Đội 1: bư thiếp rộng nhất, Đội 2: bư thiếp hẹp hơn, Đội3: bư thiếp hẹp nhất)
- TC2: Tô màu và nối đúng theo yêu cầu.
- Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra nhận xét và động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

**Thứ 5 ngày 1 tháng 5 năm 2025*

Hoạt động học: LQCC: “v,r”

Lĩnh vực: PTNN

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ nhận biết phát âm đúng âm chữ cái v, r trong bảng chữ cái tiếng việt. Phân biệt được chữ in hoa, in thường, viết thường.
- Rèn cách phát âm đúng âm các chữ cái và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ.

*

- Bài giảng trên PowerPoint
- Mỗi trẻ 1 bài tập có các chữ cái v, r, s
- Mỗi trẻ 1 rô thẻ chữ.
- Nhạc bài hát trên máy tính

III. TIẾN HÀNH.

* **Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - giới thiệu bài**

- Hát “Yêu Hà Nội”
- Vừa rồi cô và các con hát bài hát gì?
- Bài hát nói về địa danh nào của đất nước? Tên đất nước mình là gì?
- Cô khái quát lại

* **Hoạt động 2: Làm quen với chữ cái v, r**

- Cho trẻ xem hình ảnh rùa vàng trên PowerPoint, bên dưới hình ảnh con rùa có từ “Rùa vàng”.
- Cô cho trẻ đoán từ dưới tranh sau đó cho cả lớp đọc từ “Rùa vàng”.
- Cô cho trẻ đọc nhiều lần
- Cô cho trẻ lên ghép từ “Rùa vàng”.
- Cho trẻ tìm chữ cái đã học

* **Làm quen chữ v**

- Cô hỏi trẻ biết gì về 2 chữ này
- Cô giới thiệu chữ “v”, cô đọc mẫu.
- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ phát âm (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)
- Cô hỏi trẻ về nét của chữ “v”
- Cô phân tích nét chữ: Chữ “v” có 2 nét xiên, 1 nét xiên phải và 1 nét xiên trái
- Cô cho cả lớp phát âm lại
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in hoa, in thường, viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “v”
- Cô cho cả lớp phát âm lại

* **Làm quen chữ r**

*

- Cô giới thiệu chữ “r”. Cô đọc mẫu.
- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ (Nếu có).
- Các con hãy quan sát và cho cô biết chữ “r” được tạo nên từ mấy nét? Đó là những nét gì?
- Cô khái quát: Chữ “r” được tạo nên từ một nét 1 nét sổ thẳng và 1 nét cong nhỏ bên trên
- Ngoài chữ “r” in thường còn có chữ “r” in hoa, viết thường. Cô cho trẻ phát âm.

*** So sánh chữ: v-r**

*** Hãy gọi đúng tên tôi**

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về ngồi theo tổ.
- Cô cho trẻ chọn chữ theo yêu cầu của cô
- + Lần 1: Chọn chữ cô phát âm. Lần 2: Chọn theo nét chữ
- Cô kiểm tra, cho trẻ phát âm lại (cô sửa sai nếu có)
- Hỏi lại trẻ chữ cái vừa học.

*** Hoạt động 3: củng cố.**

*** Trò chơi 1: Xúc xắc tìm chữ**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Trẻ cầm thẻ chữ mà các con yêu thích đi xung quanh lớp vừa đi vừa hát bài : "xúc xắc xúc xắc" khi mặt trên của xúc xắc dừng lại ở chữ gì các con sẽ về nhà có chữ cái u, ư đó.
- + Luật chơi: Sau khi kết thúc bài hát bạn nào tìm đúng nhà chữ v, r thì bạn đó dành chiến thắng, bạn không tìm được nhà có chữ v hoặc r theo yêu cầu của cô bạn đó sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp học.
- + Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 cô cho trẻ đổi thẻ chữ cho nhau.
- Cô cho trẻ chơi. Nhận xét động viên trẻ kịp thời.

*** Trò chơi 2: “Nhanh tay, tinh mắt”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Cô có các chữ cái khác nhau chúng mình hãy tìm và nối chữ cái v, r với nhau
- + Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc, bạn nào nhanh tay tìm và nối đúng với yêu cầu của cô thì bạn đó dành chiến thắng.
- Cô cho trẻ về 3 tổ cho trẻ chơi.

*

- Cô nhận xét và động viên trẻ kịp thời.
- Kết thúc giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ sáu, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Hoạt động học: DVD: “Yêu Hà Nội” (Điều 18)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ thuộc bài hát, biết cách vận động vỗ tay theo nhịp bài hát “Yêu Hà Nội”
- Rèn sự khéo léo của bàn tay, vỗ mở nhịp nhàng đúng tiết tấu.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Đàn, trống con, phách tre, xắc xô, 1 số dụng cụ âm nhạc khác đủ dùng cho trẻ.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Dạy VĐ vỗ tay theo TTPH “ Yêu Hà Nội”- Bảo Trọng

- Cô hỏi trẻ nghe bản nhạc và đoán tên bài hát?
- Cả lớp hát cùng cô

- Bài hát nói lên tình cảm của các bạn nhỏ dành cho Thủ đô Hà Nội yêu quý của chúng ta , nơi đó có lăng Bác, tháp rùa.. với bao niềm tự hào của dân tộc Việt Nam... Chính vì vậy dù đi đâu hay làm gì các con cũng luôn tự hào mình là người Việt Nam với truyền thống lịch sử bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước...

- Hỏi trẻ vận động kết hợp với bài hát. Cô thống nhất tên VĐ VTTPH

- Cô giới thiệu VĐ và VĐ mẫu bài hát

- Vỗ tay theo nhịp: Cô vỗ tay vào các phách mạnh và mở tay vào các phách nhẹ. Đối với bài hát này bắt đầu cô vỗ vào tiếng “Yêu”, rồi mở tay ra, tiếng vỗ tiếp theo vào tiếng “Cháu”. Cứ như vậy cô vỗ tay theo nhịp từ đầu đến hết bài hát.

- Cả lớp vận động cùng cô từng đoạn, cả bài

- Tổ, nhóm, cá nhân VĐ. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- VĐ với dụng cụ âm nhạc. Cô động viên trẻ VĐ và sửa sai cho trẻ.

- Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả và VĐ

2. HĐ2: TCÂN “Thi xem ai nhanh”

- Cách chơi: Cô giáo hướng dẫn chuẩn bị những vòng tròn để giữa lớp. Số vòng ít hơn số trẻ chơi. cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài hát Mùa hè đến (nắng sớm, ...) khi nghe cô hát to (đến câu hát cô quy định) trẻ nhảy nhanh vào vòng ai chậm chân không tìm được vòng phải nhảy lò cò.

Luật chơi: Mỗi trẻ chỉ được vào một vòng

- Cô cho trẻ chơi 4, 5 lần.

- Cô động viên khích lệ, khen ngợi trẻ

3. HĐ3: Hát nghe: “Quê hương” TG: Giáp Văn Thạch

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1: **Giải nghĩa nội dung bài hát:** Bài hát nói về quê hương của mỗi người giống như chùm khế ngọt để chúng ta trèo hái mỗi ngày, là con đường đi học, là con diều biếc, ...Quê hương mỗi chúng ta chỉ có một, như chúng ta chỉ có một người mẹ. Nếu ai không nhớ đến quê hương mình sẽ không thể trưởng thành. Và mỗi chúng ta luôn có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc mình

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp cử chỉ, điệu bộ

- Trẻ hát hưởng ứng cùng cô

*

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Kết thúc giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Hiên

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:02 04/05/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ

*

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:02 04/05/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ